

Số: 104/2019/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 04 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 181/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Bùi Thanh H; trú quán: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Ngô Đức A; trú quán: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thanh H và anh Ngô Đức A đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng ngày 27 tháng 3 năm 2013. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng không tôn trọng nhau, thường xảy ra cãi nhau. Vợ chồng không còn tình cảm và không quan tâm đến nhau. Chị Bùi Thanh H, anh Ngô Đức A có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Bùi Thanh H và anh Ngô Đức A có hai con chung là Ngô Thị Bích N, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2013 và Ngô Trung K, sinh ngày 28 tháng 5 năm 2016. Chị Bùi Thanh H và anh Ngô Đức A thỏa thuận giao hai con Ngô Thị Bích N và Ngô Trung K cho anh Ngô Đức A nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Anh Ngô Đức A không yêu cầu chị Bùi Thanh H cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận của

các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung: Chị Bùi Thanh H và anh Ngô Đức A không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí tòa án: Chị Bùi Thanh H và anh Ngô Đức A thỏa thuận chị Bùi Thanh H nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Bùi Thanh H, anh Ngô Đức A ngày 26 tháng 6 năm 2019. Việc thỏa thuận của chị Bùi Thanh H, anh Ngô Đức A là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thanh H và anh Ngô Đức A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con Ngô Thị Bích N, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2013 và Ngô Trung K, sinh ngày 28 tháng 5 năm 2016 cho anh Ngô Đức A nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Bùi Thanh H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thanh H và anh Ngô Đức A không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Bùi Thanh H nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Bùi Thanh H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017265 ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Chi

cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Bùi Thanh H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã A, huyện A;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải